TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 341/2020/QĐST-HNGĐ	*Rạch giá, ngày 13 tháng 08 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số:104/2020/TLST-HNGĐ ngày 02/03/2020 giữa:

* **Nguyên đơn**: **Bà Nguyễn Thị Mộng T, sinh năm: 1988**.

Địa chỉ: Số 493 Nguyễn Phi Khanh, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

* **Bị đơn**: **Ông Nguyễn Thanh P, sinh năm: 1989**.

Địa chỉ: Số 493 Nguyễn Phi Khanh, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 55, 56, 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03/08/2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 08 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Mộng T và ông Nguyễn Thanh P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Mộng T và ông Nguyễn Thanh P thống nhất ly hôn.

Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 10/9/2012 cho ông P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Bà T không cấp dưỡng nuôi con, bà T có quyền và nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở bà T thực hiện quyền này.

Về tài sản chung: Ông Nguyễn Thanh P và bà Nguyễn Thị Mộng T xác định không có tài sản chung.

Về nợ chung: Ông Nguyễn Thanh P và bà Nguyễn Thị Mộng T xác định vợ chồng không có nợ chung, việc xin ly hôn của ông bà không nhằm mục đích trốn tránh nghĩa vụ trả nợ.

Về án phí ly hôn: Bà Nguyễn Thị Mộng T tự nguyện chịu án phí hòa giải thành là 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) đồng ý nộp thay cho ông P án phí hòa giải thành là 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tổng cộng là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0001809 ngày 17/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá, Kiên Giang. Bà Nguyễn Thị Mộng T được hoàn trả lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm phán

Nơi nhận:
- VKSND TP.Rạch Giá.
- Cơ quan đăng ký kết hôn.
- Các đương sự.
- Lưu.

Huỳnh Tất Ngọc Trân